

Số: 62 /BC-LTBD

Quy Nhơn, ngày 12 tháng 08 năm 2022

**BÁO CÁO**  
**Tình hình quản trị Công ty Cổ phần Lương thực Bình Định**  
**6 tháng năm 2022**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC BÌNH ĐỊNH**
- Vốn điều lệ: 40.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 557-559, đường Trần Hưng Đạo, Tp. Quy Nhơn, T. Bình Định
- Điện thoại: 0256-3822664
- E-mail: [vuong@bidifood.vn](mailto:vuong@bidifood.vn)
- Mã chứng khoán: BLT
- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng

Giám đốc

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: chưa thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-ĐHĐCĐ	28/04/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua các nội dung đại hội cổ đông thường niên năm 2022

**II. Hội đồng quản trị**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):**

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ ( <i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i> )	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Lê Phát Tài	Chủ tịch HĐQT	28/04/2022	
02	Ông Phạm Văn Nam	Thành viên HĐQT	02/05/2018	
03	Ông Nguyễn Trọng Tài	Thành viên HĐQT	28/04/2022	
04	Ông Trần Quang Vinh	Thành viên HĐQT không điều hành	24/08/2020	

05	Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy	Thành viên HĐQT	24/08/2020	
06	Ông Hà Thanh Đỉnh	Chủ tịch HĐQT	02/05/2018	28/04/2022
07	Ông Nguyễn Phan Quang	Thành viên HĐQT	02/05/2018	28/04/2022

## 2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Lê Phát Tài	2	100%	
02	Ông Phạm Văn Nam	2	100%	
03	Ông Nguyễn Trọng Tài	2	100%	
04	Ông Trần Quang Vinh	2	100%	
05	Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy	2	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực điều hành của Ban Tổng giám đốc Công ty, đã có những giải pháp điều hành đúng đắn, kịp thời. Trong bối cảnh sản xuất kinh doanh cực kỳ khó khăn, dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, chi phí sản xuất kinh doanh tăng cao, tuy nhiên đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao, vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra, các mặt công tác khác đều thực hiện tốt.

- Công tác quản lý tài chính tốt, bảo toàn và phát triển vốn được thực hiện theo đúng chế độ, chính sách quy định của Nhà nước.

- Công tác Đảng, đoàn thể được thực hiện tốt. Người lao động có việc làm đầy đủ, thu nhập cao, chế độ chính sách được thực hiện đúng theo quy định.

- Ban Tổng giám đốc đã thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các định hướng, chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Quyền lợi của cổ đông được đảm bảo, tỷ lệ chi trả cổ tức hợp lý, đảm bảo hài hòa lợi ích của chủ sở hữu, cổ đông và người lao động.

## 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): -

## 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày tháng văn bản	Trích yếu nội dung văn bản
1	01/BC-HĐQT	21/01/2022	Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022
2	02/QĐ-HĐQT	04/03/2022	Quyết định thành lập tổ kiểm tra tài chính kế toán tại Xí nghiệp CBLT Xuất Khẩu Hòa Bình

3	03/BC-HĐQT	23/03/2022	Báo cáo Công tác, hoạt động quản trị năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022
4	04/TTr-HĐQT	23/03/2022	Tờ trình Thông qua một số nội dung thẩm quyền ĐHĐCĐ 2022
5	05/BC-BKS	23/03/2022	Báo cáo Công tác kiểm soát năm 2021
6	06/TTr-BKS	23/03/2022	Tờ trình Miễn nhiệm và bầu bổ sung Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2018-2022
7	07/QC-HĐQT	23/03/2022	Quy chế Bầu cử bổ sung KSV nhiệm kỳ 2018-2022 tại ĐHĐCĐ thường niên 2022
8	08/QC-HĐQT	23/03/2022	Quy chế Làm việc và biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
9	09/BC-HĐQT	26/03/2022	Báo cáo thường niên năm 2021
10	10/TTr-BKS	29/03/2022	Tờ trình lựa chọn Cty kiểm toán báo cáo tài chính 2022
11	11/TTr-HĐQT	15/04/2022	Tờ trình Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2022
12	12/BC-HĐQT	15/04/2022	Quy định Ứng cử/đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT, Kiểm soát viên (2018-2022)
13	13/QC-HĐQT	15/04/2022	Quy chế bầu cử bổ sung HĐQT, KSV nhiệm kỳ 2018-2022 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
14	14/TB-HĐQT	15/04/2022	Công bố thông tin bất thường
15	15/BC-HĐQT	25/04/2022	Báo cáo về việc quỹ tiền lương kế hoạch năm 2022
16	16/NQ-HĐQT	28/04/2022	Nghị quyết Bầu Chủ tịch HĐQT Cty (2018-2022)
17	17/BC-HĐQT	28/04/2022	Nghị quyết về việc thông quỹ tiền lương kế hoạch năm 2022
18	18/NQ-HĐQT	28/04/2022	Nghị quyết về thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam- Chi nhánh Bình Định
19	19/NQ-HĐQT	28/04/2022	Nghị quyết về thông qua việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)- Chi nhánh Bình Định
20	20/QĐ-HĐQT	26/05/2022	Quyết định chi trả cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2021 và cổ tức bằng tiền từ nguồn hoàn nhập quỹ đầu tư phát triển.

### III. Ban kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
-----	----------------	---------	--	---------------------

1	Trần Thị Thu Nguyệt	Trưởng ban	Bổ nhiệm 30/06/2021	Đại học
2	Ông Trần Anh Vương	Thành viên	Bổ nhiệm 02/05/2018	Đại học
3	Ông Nguyễn Ngọc Thái	Thành viên	Bổ nhiệm 28/04/2022	Đại học

## 2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Trần Thị Thu Nguyệt	2	100%	100%	
2	Ông Trần Anh Vương	2	100%	100%	
3	Ông Nguyễn Ngọc Thái	2	100%	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của BKS:

- Thực hiện giám sát theo đúng chức năng, nhiệm vụ của BKS, nghiên cứu tài liệu, cử thành viên BKS đại diện tham dự các cuộc họp của HĐQT để giám sát, kiểm tra công tác triển khai và thực thi của HĐQT và BTGD theo nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, quy chế quản trị và điều lệ của Công ty.

- Duy trì công tác kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán, nghiệp vụ của Công ty. Thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát tính hợp lý, trung thực, mức độ thận trọng trong công tác kinh doanh tại Công ty và các đơn vị trực thuộc. Ban Tổng giám đốc đã khắc phục những khó khăn, duy trì ổn định, phát triển hoạt động SXKD hiệu quả, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, người lao động.

- HĐQT cùng Ban TGD đã thực hiện đúng chức năng điều hành Công ty, nỗ lực để đảm bảo duy trì hoạt động SXKD, điều hành quản lý và phát huy hiệu quả các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Công ty, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, thực hiện tốt chế độ đãi ngộ người lao động.

## 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS:

- HĐQT, BKS, Ban TGD và các CBQL đã có mối quan hệ chặt chẽ, trong công tác quản trị, điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban tổng giám đốc đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi được BKS yêu cầu.

- BKS thực hiện việc kiểm tra, giám sát tại các Đơn vị trực thuộc, thông báo kịp thời với HĐQT và BTGD trong trường hợp phát hiện những rủi ro tồn tại nếu có và kiến nghị để có những biện pháp xử lý nhanh chóng nhằm khắc phục những vấn đề tồn tại để nâng cao hiệu quả quản lý.

## 5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): -

#### IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Phạm Văn Nam Tổng giám đốc	1959	Trung cấp	Bổ nhiệm 02/05/2018
2	Ông Nguyễn Phan Quang Phó Tổng giám đốc	1967	Đại học	Bổ nhiệm 02/05/2018

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Võ Hoàng Yến	1969	Đại học	Bổ nhiệm 02/05/2018

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty

#### VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

##### 1. Danh sách về người có liên quan của công ty

(Chi tiết Phụ lục VII.1 kèm theo)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty

Ghi chú/Note: số Giấy NSH\*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

##### 2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú Note
-----	---------------------	---------------------------	---------------------------------	---------------------------------------	---------------------------------	--	--	--------------

						rõ ngày ban hành)		

*Ghi chú/Note: số Giấy NSH\*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

### **VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

**(Chi tiết phụ lục VIII.1 kèm theo)**

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú

--	--	--	--	--	--	--	--	--

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: -

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban TGD
- Ban KS;
- Lưu: VT.







**CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC BÌNH ĐỊNH**



**PHỤ LỤC VII.1**

**DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam – Công ty Cổ Phần			0300613198 23/11/2021 TP.HCM	333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP.HCM				Sở hữu 51% vốn ĐL
2	Lê Phát Tài		Chủ tịch HĐQT						
3	Nguyễn Trọng Tài		Thành viên HĐQT						
4	Nguyễn Thị Thanh Thủy		Thành viên HĐQT						
5	Phạm Văn Nam		Thành viên HĐQT TGD						













